

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HNGĐ-PT

Ngày: 02-3-2020

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Đình Phương

Các Thẩm phán:

Bà Lê Thị Hiền

Ông Nguyễn Hồng Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Ngọc Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 03 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 26/2019/TLPT-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2019 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”.

Do Bản án số 87/2019/HNGĐ-ST ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Khánh Hòa bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 02/2020/QĐ-PT ngày 04/02/2020, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Anh Đào Trọng D, sinh năm 1981

Nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn là ông Huỳnh Tuấn K – Văn phòng luật sư N thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

* Bị đơn: Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1995

Nơi cư trú: Thôn T, xã N, Thị xã H, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

* Người kháng cáo: Nguyên đơn anh Đào Trọng D.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Khánh Hòa và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Đào Trọng D và chị Nguyễn Thị K tự nguyện chung sống và được Ủy ban nhân dân xã N, thị xã H, tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn số

129/2014, quyền số 05/2013 cấp ngày 09/12/2014. Quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, hai bên đã nhiều lần tự hòa giải để tiếp tục chung sống nhưng không đạt được kết quả và đã sống ly thân. Do đó, anh D đã khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung: Anh D và chị K xác định có hai con chung là Đào Duy K, sinh ngày 30/6/2015 và Đào Trọng P, sinh ngày 31/01/2017. Anh D đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho anh được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đào Duy K vì anh D cho rằng đang làm nghề lái xe thu nhập ổn định 5.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung: Anh D và chị K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản án số 87/2019/HNGĐ-ST ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:

Căn cứ các Điều 56, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Đào Trọng D về việc ly hôn.

- Không chấp nhận yêu cầu nuôi con chung của anh Đào Trọng D đối với cháu Đào Duy K, sinh ngày 30/6/2015.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đào Trọng D được ly hôn chị Nguyễn Thị K.

2. Về con chung: Giao hai cháu Đào Duy K, sinh ngày 30/6/2015 và Đào Trọng P, sinh ngày 31/01/2017 cho chị K chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến tuổi trưởng thành. Anh D được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Anh D và chị K có quyền yêu cầu thay đổi nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Anh D và chị K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 14 tháng 11 năm 2019, nguyên đơn anh Đào Trọng D có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết về vấn đề con chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn, anh D vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và chỉ kháng cáo về vấn đề con chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa phát biểu: Hội đồng xét xử phúc thẩm và các đương sự đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với nội dung kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bản án sơ thẩm ngày 14/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã H. Đơn kháng cáo của nguyên đơn anh Đào Trọng D đối với bản án nêu trên ngày 14/11/2019. Xét việc kháng cáo trong thời hạn luật định nên được chấp nhận.

[2] Về nội dung vụ án:

- Về hôn nhân: Anh Đào Trọng D và chị Nguyễn Thị K đều đồng ý ly hôn.

- Về tài sản chung: Anh D và chị K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về con chung: Bản án sơ thẩm giao hai cháu Đào Duy K, sinh ngày 30/6/2015 và Đào Trọng P, sinh ngày 31/01/2017 cho chị K chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu K, P trưởng thành. Do đó, anh D kháng cáo yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu K. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét: Cháu K và cháu P còn nhỏ tuổi, từ trước đến nay đang được chị K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng ổn định và được học tại Trường mẫu giáo H, thị xã H. Đồng thời chị K có chỗ ở ổn định thuận lợi cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho hai con phát triển toàn diện về thể chất lẫn tinh thần. Vì quyền lợi và sự phát triển toàn diện của các cháu nên Bản án sơ thẩm giao hai con cho chị K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là có căn cứ nên không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh D, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Về án phí: Anh Đào Trọng D phải nộp 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đào Trọng D được ly hôn chị Nguyễn Thị K.

- Về con chung: Giao hai cháu Đào Duy K, sinh ngày 30/6/2015 và Đào Trọng P, sinh ngày 31/01/2017 cho chị Nguyễn Thị K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu K và P lần lượt tròn 18 tuổi.

Anh D được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Anh D và chị K có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh Đào Trọng D và chị Nguyễn Thị K không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí:

Anh Đào Trọng D phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2018/0008826 ngày 23/9/2019 và biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa

án số AA/2018/0008931 ngày 29/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã H, tỉnh Khánh Hòa. Anh D đã nộp đủ án phí.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GĐKT I TANDTC;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- TAND Tx. H;
- VKSND Tx. H;
- Chi cục THADS Tx. H;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Đình Phương